

Số: 208/BC-UBND

Thạch Hà, ngày 08 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh *(Thời kỳ báo cáo: Từ 16/8/2019 đến 15/8/2020)*

Thực hiện Công văn số 5804/UBND-NC ngày 28/8/2020 của UBND tỉnh về việc báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2020, UBND huyện Thạch Hà báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG VỀ TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO.

1. Khái quát tình hình, kết quả triển khai tiếp công dân theo Luật Tiếp công dân và các nghị định, thông tư hướng dẫn.

- Việc xây dựng kế hoạch, lịch tiếp công dân định kỳ: Hàng năm, UBND huyện xây dựng và ban hành lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND huyện theo quy định gắn với lịch tiếp công dân định kỳ của đồng chí Bí thư Huyện ủy theo Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị (Thông báo số 02/TB-UBND ngày 03/02/2019 và Thông báo số 1186/TB-UBND ngày 31/12/2019). Theo đó, Lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND huyện được bố trí vào ngày 05 và 20 hàng tháng và được thông báo rộng rãi đến các địa phương, đơn vị và nhân dân được biết (Riêng lịch tiếp công dân của đồng chí Bí thư Huyện ủy được bố trí và thực hiện tiếp dân cùng Chủ tịch UBND huyện vào ngày 20 hàng tháng). Đối với UBND các xã, thị trấn, lịch tiếp công dân định kỳ được công khai, niêm yết tại địa điểm tiếp công dân của UBND xã, thị trấn theo quy định.

- Việc bố trí cán bộ tiếp công dân:

+ Đối với cấp huyện: Ngày 10/12/2014, UBND huyện ban hành Quyết định số 5020/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Tiếp công dân huyện Thạch Hà. Ban Tiếp công dân huyện gồm: Trưởng Ban Tiếp công dân và 01 Công chức tiếp công dân thường xuyên. Công chức tiếp công dân thường xuyên là người có đủ năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đã được tập huấn nghiệp vụ tại Viện quản trị và phát triển nguồn nhân lực.

+ Đối với cấp xã: UBND huyện chỉ đạo thống nhất bố trí công chức Tư pháp - Hộ tịch phụ trách công tác tiếp công dân thường xuyên tại 22/22 xã, thị trấn. Cán bộ tiếp công dân thường xuyên cấp xã đều được đào tạo chuyên ngành luật và được tham gia tập huấn nghiệp vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, quy trình giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo do Ủy ban nhân dân huyện tổ chức.

2. Khái quát tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân.

Từ ngày 16/8/2019 đến 15/8/2020, tình hình công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Phòng tiếp công dân huyện và địa điểm tiếp công dân cấp xã, thị trấn giảm 5% so với cùng kỳ. Một số trường hợp đã được UBND các cấp giải quyết theo thẩm quyền, quy định của pháp luật và giải thích cụ thể để công dân hiểu nhưng công dân vẫn thường xuyên đến Ban Tiếp công dân huyện (Dương Thị Tam - Thạch Đài, Lê Hữu Tùng - Thạch Liên) và phát sinh một số vụ việc đông người (Thạch Xuân, Sự cố MTB Thạch Sơn, Thị trấn, Tượng Sơn, Lưu Vĩnh Sơn). Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực tài nguyên và môi trường (tranh chấp đất đai; việc bồi thường, giải phóng mặt bằng; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...) và bồi thường do sự cố môi trường biển.

Cấp ủy, chính quyền các cấp đã chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân đảm bảo kịp thời, đúng quy định của pháp luật; tổ chức tiếp công dân định kỳ, tổ chức đối thoại đối với một số vụ việc đông người, phức tạp (liên quan đến sự cố môi trường biển, đất đai, Bồi thường GPMB...). Qua tiếp công dân định kỳ, đối thoại với công dân đã kịp thời chỉ đạo các phòng, ngành, UBND các xã, thị trấn tập trung giải quyết dứt điểm các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân; đồng thời tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật của Nhà nước để công dân hiểu và phối hợp thực hiện, góp phần ổn định tình hình chính trị trên địa bàn.

3. Kết quả tiếp công dân trên địa bàn.

- Tổng số lượt tiếp công dân: 441 lượt; số lượt được giải thích trực tiếp: 06 lượt; số lượt có văn bản hướng dẫn: 15 lượt; số lượt tiếp có nhận đơn, thư: 420 lượt.

- Nội dung khiếu nại, tố cáo: Nội dung khiếu nại, tố cáo chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai (66%), bồi thường, GPMB (9%), sự cố môi trường biển (9%), lĩnh vực khác (16%).

- Số đoàn đông người: 39; số vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài 02 (vụ việc khiếu nại về việc thu hồi đất lâm nghiệp năm 1993 của ông Hồ Sỹ Chung – xã Thạch Xuân; vụ việc đòi lại đất của ông Nguyễn Văn Ty – Thạch Đài)

- Tiếp công dân của Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện:

+ Tiếp công dân định kỳ:

Số ngày Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã tiếp công dân định kỳ theo quy định của Luật Tiếp công dân: 409 ngày, trong đó: Cấp huyện 14 ngày, cấp xã 395 ngày.

- Số ngày tiếp công dân của cấp phó theo ủy quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện và cấp xã: 253 ngày, trong đó: Cấp huyện 06 ngày, cấp xã 247 ngày.

Thông qua công tác tiếp công dân định kỳ của Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND cấp huyện, công dân đến được trực tiếp trình bày những kiến nghị, phản ánh và tâm tư, nguyện vọng của cá nhân. Đối với những vụ việc có thể trả lời trực

tiếp, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo các phòng, ngành có liên quan trả lời, giải thích, hướng dẫn cho công dân. Đối với những vụ việc phải tiến hành kiểm tra, xác minh Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo các phòng, ngành tiến hành kiểm tra, rà soát cụ thể đồng thời tham mưu UBND huyện phương án giải quyết theo quy định, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Các nội dung được đồng chí Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND huyện tiếp và chỉ đạo thực hiện đều được triển khai thực hiện đầy đủ, có nhiều vụ việc được giải quyết dứt điểm.

Việc công khai lịch tiếp công dân định kỳ: Sau khi xây dựng và ban hành lịch tiếp công dân định kỳ của Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện niêm yết công khai tại Phòng tiếp công dân huyện và địa điểm tiếp công dân của UBND các xã, thị trấn theo quy định.

4. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn.

4.1. Tình hình chung về giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo đã tiếp nhận: 23 đơn, trong đó:
 - + Số đơn đủ điều kiện giải quyết: 19 đơn;
 - + Số đơn không đủ điều kiện giải quyết: 04 đơn.
- Số vụ việc thụ lý, giải quyết: 19 đơn;
- Số vụ việc mới phát sinh: 23 đơn;
- Số vụ việc kỳ trước chuyển sang: 0 đơn.
- Thẩm quyền giải quyết:
 - + Số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền cấp huyện: 10 đơn (khiếu nại: 10 đơn; tố cáo: 0 đơn);
 - + Số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền cấp xã: 09 đơn (khiếu nại: 08 đơn, tố cáo: 01 đơn).
- Số đơn khiếu nại, tố cáo đã giải quyết hết thẩm quyền nhưng có chỉ đạo của Thủ tướng xem xét lại: 01 (vụ việc ông Hồ Sỹ Chứng); những vụ việc giải quyết hết thẩm quyền, đã rà soát giải quyết và chấm dứt thụ lý theo các Kế hoạch của Thanh tra Chính phủ, của tỉnh nhưng công dân còn khiếu nại, tố cáo: 0.

4.2. Kết quả giải quyết.

4.2.1. Số vụ việc giải quyết khiếu nại đã giải quyết.

- Hình thức giải quyết: Ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại, rút đơn.
- Phân tích kết quả giải quyết:

Tổng số vụ việc khiếu nại đã giải quyết: 08 vụ việc, trong đó: Cấp huyện: 03 vụ việc; Cấp xã: 05 vụ việc.
- Phân tích kết quả giải quyết:
 - + Số vụ việc công dân khiếu nại đúng: 0 vụ việc, chiếm tỷ lệ 0 %; số vụ việc công dân khiếu nại sai: 07 vụ việc, chiếm tỷ lệ 87,5 %; số vụ việc công dân khiếu nại đúng một phần: 0 vụ việc, chiếm tỷ lệ 0 %; 01 vụ việc đang giao Chủ tịch UBND xã giải quyết lại.

+ Tổng số vụ việc giải quyết lần 2: 03 vụ việc. Trong đó, số quyết định lần 2 đã hủy bỏ, sửa đổi quyết định giải quyết lần 1: 01.

+ Số vụ việc đang giải quyết: 10 vụ việc.

+ Số vụ việc chưa giải quyết 0 vụ việc.

+ Số vụ việc giải quyết hết thẩm quyền đã, đang kiểm tra, rà soát lại: số vụ việc giải quyết lại 0; số vụ việc giữ nguyên việc giải quyết 0; số vụ việc đang kiểm tra, rà soát lại 0

+ Kết quả tổ chức thực hiện các quyết định đã có hiệu lực: Không.

4.2.2. Số vụ việc tố cáo đã giải quyết.

- Phân tích kết quả giải quyết:

Tổng số vụ việc tố cáo đã giải quyết: 0 vụ việc.

- Số vụ việc từ khiếu nại không được chuyển sang tố cáo người giải quyết khiếu nại: 0.

- Số vụ việc đang giải quyết: 01 vụ việc.

- Số vụ việc chưa giải quyết: 0 vụ việc.

5. Đánh giá chung.

- ***Đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo:***

+ Việc tiếp nhận, thụ lý và thời hạn giải quyết, trả lời: Nhìn chung việc tiếp nhận, thụ lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của chính quyền các cấp cơ bản được thực hiện theo đúng quy định. Đối với đơn khiếu nại, tố cáo của công dân: Thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, thụ lý và thời hạn giải quyết theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kết quả giải quyết được thông báo đến công dân và báo cáo Ban Tiếp công dân huyện để theo dõi và báo cáo Chủ tịch UBND theo định kỳ.

+ Việc bảo đảm công khai trong việc kiểm tra, xác minh nội dung khiếu nại: việc kiểm tra, xác minh nội dung khiếu nại được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Kế hoạch xác minh được xây dựng cụ thể, chi tiết; trước khi tiến hành xác minh thu thập tài liệu, thông tin thực hiện công bố Quyết định kiểm tra, xác minh tại cơ quan, đơn vị của người bị khiếu nại và các tổ chức, cá nhân có liên quan. Nội dung làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan đều được lập thành biên bản và ký xác nhận của các thành phần tham dự làm việc. Đối với giải quyết khiếu nại lần 2 đều tổ chức đối thoại sau khi có kết quả kiểm tra, xác minh nội dung khiếu nại.

+ Việc thực hiện đối thoại khi giải quyết khiếu nại: Các cuộc đối thoại với người khiếu nại được người đứng đầu ủy quyền cho Tổ kiểm tra, xác minh tổ chức để làm rõ những nội dung kiểm tra, xác minh (tổ chức đối thoại đối với tất cả các trường hợp giải quyết khiếu nại lần 2 và thực hiện khi còn có nội dung chưa thống nhất khi giải quyết khiếu nại lần 1). Thông qua việc đối thoại giúp người khiếu nại nắm rõ hơn các quy định của pháp luật đối với nội dung khiếu nại, giải thích cụ thể

hơn để công dân hiểu, tạo được sự đồng thuận, thống nhất cao và cũng là căn cứ để kết luận các nội dung khiếu nại.

+ Việc giữ bí mật thông tin và bảo vệ người tố cáo: Thực hiện việc bảo vệ bí mật thông tin về người tố cáo trong quá trình tiếp nhận, thụ lý giải quyết đơn tố cáo theo quy định của Luật Tố cáo như: giữ bí mật về họ tên, địa chỉ, bút tích và các thông tin cá nhân khác của người tố cáo; bố trí thời gian, địa điểm và phương thức làm việc phù hợp khi cần làm việc trực tiếp với người tố cáo (kể cả những trường hợp không yêu cầu dấu tên). Về bảo vệ người tố cáo: trong mốc thời gian báo cáo chưa có trường hợp tố cáo nào phải áp dụng các biện pháp bảo vệ theo quy định của Luật Tố cáo 2018.

+ Việc ban hành quyết định giải quyết khiếu nại, công khai quyết định giải quyết khiếu nại: Trên cơ sở kết quả kiểm tra, xác minh nội dung khiếu nại, kết quả đối thoại và căn cứ các quy định của pháp luật có liên quan, Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại theo quy định. Quyết định giải quyết khiếu nại được gửi đến người khiếu nại, cơ quan, tổ chức, cá nhân bị khiếu nại.

+ Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Trong mốc thời gian báo cáo, UBND huyện đã tiến hành thanh tra trách nhiệm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại 01 đơn vị (tại xã Thạch Khê). Đến thời điểm hiện nay đã hoàn thành thanh tra trực tiếp và đang hoàn thiện kết luận thanh tra theo đúng quy định.

+ Việc thực hiện công tác phối hợp: Việc phối hợp giữa các phòng, ngành, đơn vị trong xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được quan tâm và thực hiện có hiệu quả, nhất là các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

UBND huyện thường xuyên rà soát và chỉ đạo các phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan phối hợp chặt chẽ, giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Đối với những vụ việc còn có quan điểm khác nhau, UBND huyện chủ động xin ý kiến của các cơ quan cấp trên trước khi ban hành quyết định, kết luận giải quyết.

+ Tính công khai, minh bạch trong giải quyết: Việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân được chính quyền các cấp thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo công khai, minh bạch từ việc tiếp nhận, xử lý, thụ lý đơn, kiểm tra, xác minh hồ sơ và các nội dung liên quan cho đến khi ban hành Văn bản giải quyết cuối cùng. Các kết luận, quyết định giải quyết đều được công khai theo đúng quy định.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CÁC VỤ VIỆC KHIẾU NẠI, TỐ CÁO DO CÁC CƠ QUAN CỦA QUỐC HỘI, BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI, ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI, ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI CHUYỂN ĐẾN.

Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo do các cơ quan của Quốc hội, Ban thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn Đại biểu Quốc hội và Đại biểu Quốc hội chuyển đến các cấp, các ngành có thẩm quyền giải quyết:

- Tổng số đơn nhận được: 01 đơn (đơn của 09 hộ dân thôn Đồng Xuân, xã Thạch Xuân, huyện Thạch Hà liên quan đến việc đòi lại đất khai hoang trước năm 1965).

+ Số vụ việc đã được giải quyết: 0

+ Số vụ việc đang giải quyết: 01.

III. NHẬN XÉT CHUNG.

1. Những kết quả đạt được.

- Công tác tiếp công dân được thực hiện theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành. Phòng Tiếp công dân huyện và địa điểm tiếp công dân các xã, thị trấn được bố trí ở vị trí thuận lợi, trang bị cơ bản đầy đủ các điều kiện cần thiết; nội quy, quy chế được niêm yết đầy đủ tại phòng, địa điểm tiếp công dân. Bố trí cán bộ tiếp công dân có trình độ chuyên môn phù hợp, am hiểu các quy định của pháp luật và đã được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ tiếp công dân do cấp trên và huyện tổ chức. Việc tiếp công dân định kỳ đã được chủ tịch UBND các cấp quan tâm thực hiện. Các nội dung kiến nghị, phản ánh, tại các cuộc tiếp công dân được chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, góp phần ổn định tình hình trên địa bàn.

- Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định. Đa số các vụ việc thuộc thẩm quyền được giải quyết dứt điểm, đúng trình tự và quy định của pháp luật. Thường xuyên rà soát các đơn thư, vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Trong giải quyết đã chú trọng đến công tác đối thoại với công dân; chủ động xin ý kiến của các sở, ngành, UBND tỉnh đối với các vụ việc đang còn có quan điểm giải quyết khác nhau.

2. Tồn tại, hạn chế.

- Công tác tiếp công dân ở một số địa phương vẫn chưa được thực hiện nghiêm túc: Chưa bố trí địa điểm tiếp công dân đủ điều kiện, chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đúng Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc chi trả chế độ bồi dưỡng cho cán bộ tiếp công dân. Việc tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND ở một số địa phương, đơn vị chưa đúng quy định, trong phiên tiếp công dân định kỳ của đơn vị, Chủ tịch UBND một số xã vẫn bố trí các cuộc họp và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác.

- Việc tiếp nhận đơn thư ở một số địa phương chưa đưa về một đầu mối, vẫn còn tình trạng tiếp nhận đơn thư ở bộ phận chuyên môn. Việc thụ lý, giải quyết đơn ở một số đơn vị chưa đúng trình tự, thủ tục theo quy định (không ban hành văn bản thụ lý, văn bản giải quyết). Điều này dẫn đến việc khiếu kiện lại của công dân, không có cơ sở để từ chối thụ lý đối với những vụ việc đã được giải quyết, đơn thư tồn đọng, kéo dài.

- Một số vụ việc phát sinh trên địa bàn chưa được giải quyết dứt điểm, vẫn còn tình trạng một số công dân thường xuyên gửi đơn lên cấp trên hoặc đến trực tiếp Ban Tiếp công dân tỉnh để kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.

3.1. Nguyên nhân chủ quan.

- Người đứng đầu cấp ủy, Chủ tịch UBND một số xã, thị trấn chưa nhận thức đầy đủ vai trò và trách nhiệm của mình trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chưa chủ động tìm hiểu Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành dẫn đến việc tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn thư, vụ việc chưa đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ phụ trách tiếp công dân một số xã, thị trấn còn hạn chế; ý thức trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chưa cao. Trong quá trình giải quyết đơn thư, vụ việc phức tạp chưa chủ động xin ý kiến của các cơ quan chuyên môn cấp trên để thống nhất phương án giải quyết, đặc biệt là đối với các vụ việc phức tạp. Vẫn còn tình trạng né tránh, chưa thể hiện hết trách nhiệm trong giải quyết đơn thư, vụ việc; còn có biểu hiện đùn đẩy việc giải quyết đơn thư lên cho cấp trên.

3.2. Nguyên nhân khách quan.

- Quy định pháp luật trong các lĩnh vực còn nhiều bất cập, thiếu đồng bộ, thay đổi thường xuyên, nhất là các lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tiêu cực nhưng chưa được rà soát, điều chỉnh, bổ sung kịp thời; quản lý kinh tế - xã hội vẫn còn sơ hở làm phát sinh khiếu nại, tố cáo.

- Một số đối tượng lợi dụng để kích động, tư vấn khiếu nại, tố cáo không đúng quy định pháp luật đã tạo cho công dân kỳ vọng dẫn đến khiếu nại, khiếu kiện kéo dài, vượt cấp.

- Do điều kiện khó khăn nên một số địa phương chưa bố trí được địa điểm tiếp công dân đủ điều kiện theo quy định; chưa bố trí ngân sách để chi trả tiền bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác tiếp công dân theo Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Một số vụ việc phát sinh từ lâu, thiếu hồ sơ quản lý nhà nước qua các thời kỳ để làm cơ sở giải quyết; mặt khác, do vụ việc phát sinh đã lâu nên rất khó khăn trong việc xác minh, giải quyết.

4. Các giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

- Tiếp tục quán triệt, triển khai nghiêm túc Chỉ thị 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ chính trị; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tiếp tục rà soát, xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ, Văn bản số 98/UBND-NC_m ngày 24/5/2019 của UBND tỉnh Hà Tĩnh... Giải quyết kịp thời và đúng quy định đối với các vụ việc mới phát sinh, trong đó chú trọng công tác đối thoại với công dân. Thực hiện có hiệu quả việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài. Nâng cao chất lượng công tác hoà giải ở cơ sở. Phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong đối thoại.

- Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Qua đó, kịp thời phát huy ưu điểm, chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế tại các địa phương, đơn vị.

- Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng cho đội ngũ, cán bộ, công chức trực tiếp phụ trách công tác tiếp công dân và tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

1. Đối với Thanh tra Chính phủ:

- Sớm triển khai phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đồng bộ từ Trung ương đến cơ sở để tạo thuận lợi trong công tác tiếp công dân, tránh trường hợp công dân cùng một nội dung đơn nhưng lại gửi đến nhiều cơ quan khác nhau.

- Xây dựng và ban hành quy trình xử lý đối với đơn kiến nghị, phản ánh của công dân.

2. Đối với UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh: Định kỳ hàng năm tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thanh tra, cán bộ làm công tác tiếp công dân ở cơ sở.

UBND huyện Thạch Hà xin báo cáo Thanh tra tỉnh kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (báo cáo);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sáu